TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 125/2024/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 19 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 150/2024/TLST-VHNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2024 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Đinh Thị K, sinh năm 1987; địa chỉ thường trú: Thôn D, xã P, huyện Ứ, Thành phố Hà Nội; địa chỉ tạm trú: Số G, tổ B, khu phố A, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1980; địa chỉ thường trú: Thôn D, xã P, huyện Ứ, Thành phố Hà Nội; địa chỉ tạm trú: Số C, đường N, tổ B, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị K và ông Nguyễn Đức H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Ứ, Thành phố Hà Nội năm 2011 và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 18/2011, quyển số 01/2011, ngày 16 tháng 02 năm 2011. Thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn và không thể hàn gắn. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên bà Đinh Thị K và ông Nguyễn Đức H thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, bà Đinh Thị K và ông Nguyễn Đức H có 02 con chung tên Nguyễn Kim N, sinh ngày 18 tháng 8 năm 2011 và Nguyễn Khánh N1, sinh ngày 22 tháng 11 năm 2017. Khi ly hôn bà K và ông H thỏa thuận thống nhất bà Đinh Thị K sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Khánh N1, sinh ngày 22 tháng 11 năm 2017; ông Nguyễn Đức H sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Kim N, sinh ngày 18 tháng 8 năm 2011.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Đinh Thị K và ông Nguyễn Đức H tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Đinh Thị K và ông Nguyễn Đức H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị K và ông Nguyễn Đức Hòa thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 18/2011, quyển số 01/2011, ngày 16 tháng 02 năm 2011 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện Ứ, Thành phố Hà Nội cấp).

- Về con chung: Bà Đinh Thị K và ông Nguyễn Đức H có 02 con chung tên Nguyễn Kim N, sinh ngày 18 tháng 8 năm 2011 và Nguyễn Khánh N1, sinh ngày 22 tháng 11 năm 2017. Khi ly hôn, con chung tên Nguyễn Khánh N1, sinh ngày 22 tháng 11 năm 2017 giao cho bà Đinh Thị K trực tiếp nuôi dưỡng; con chung tên Nguyễn Kim N, sinh ngày 18 tháng 8 năm 2011 giao cho ông Nguyễn Đức H trực tiếp nuôi dưỡng.

-Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Đinh Thị K và ông Nguyễn Đức H tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Đinh Thị K và ông Nguyễn Đức H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Đinh Thị K và ông Nguyễn Đức H mỗi người chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0004417 ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Ủy ban nhân dân xã P, huyện Ứ, Thành phố Hà Nội;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hằng